

Định hướng dạy học kỹ năng nói và nghe trong chương trình Ngữ văn 2018 bậc Trung học phổ thông

Nguyễn Ngọc Anh*, Phạm Kiều Anh**

*SV K46B Trường ĐHSP Hà Nội 2

**TS. Trường ĐHSP Hà Nội 2

Received: 7/8/2023; Accepted: 12/8/2023; Published: 14/8/2023

Abstract: Speaking and listening are two skills that are systematically deployed in the program Vietnamese - Literature 2018. This is a new point and also a difference from previous programs. It is also one of the concerns of Literature teachers when implementing the 2018 General Education program. This article will propose some suggestions and orientations on the content and orientation of teaching speaking and listening in the 2018 Literature program (in all high school Literature books).

Keywords: Speaking, listening, speaking and listening, teaching, Literature

1. Đặt vấn đề

Nói và nghe từ lâu đã là mục tiêu của dạy học Ngữ văn ở trường phổ thông, nhưng phải đến chương trình Ngữ văn năm 2018 mới được triển khai một cách có hệ thống từ bậc Tiểu học đến THPT nhằm giúp người học vận dụng chúng vào thực tế giao tiếp của bản thân. Theo tinh thần Chương trình Giáo dục phổ thông (GDPT) 2018: việc dạy kỹ năng nói và nghe phải đảm bảo theo quy định và đạt được định vị trong từng cấp học, bậc học. Trong khuôn khổ bài báo này, nhóm tác giả tiến hành khảo sát nội dung trên và đề xuất những định hướng về cách thức, phương pháp, phương tiện dạy học để hoạt động dạy học nói và nghe bậc THPT đạt hiệu quả.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Nói, nghe và dạy học nói nghe trong chương trình Ngữ văn 2018

Trong một khảo sát của thế giới về hoạt động giao tiếp xã hội của con người hiện nay, các nhà xã hội học đã nhận được kết quả: 65% con người dành cho nghe - nói và 35% còn lại là dành cho việc đọc, viết. Con số này đã khẳng định tầm quan trọng cũng như phạm vi giao tiếp trực tiếp của con người trong xã hội hiện đại. Với tầm quan trọng ấy, có thể khẳng định “Nói và Nghe” là hai kỹ năng (KN) rất quan trọng và cần thiết để rèn luyện cho HS, chúng là những yếu tố quan trọng trong việc hình thành và phát triển và phát triển “năng lực giao tiếp bằng ngôn ngữ” cho mỗi cá nhân người học.

Nói là hoạt động của con người thực hiện trong đời sống giao tiếp hàng ngày. Bản chất của nó là sử dụng các tín hiệu âm thanh (ngôn ngữ âm thanh) để truyền đạt các nội dung thông tin tới mọi người. Nội dung giao tiếp thông thường là chia sẻ, trình bày,

cung cấp một câu chuyện, một hoạt động, một sự kiện hoặc một vấn đề nào đó trong đời sống.

Cùng với nói, các nhân vật phải thực hiện hoạt động nghe. Nghe là hoạt động linh hoạt, tiếp nhận thông tin, xử lý âm thanh tác động đến thính giác của con người. Thông qua các thao tác phân tích, tổng hợp và hệ thống hóa, người tiếp nhận có thể hiểu được thông tin, lý giải, luận giải được lời nói

Dạy học nói nghe là sự vận động của hoạt động kép có chức năng trong khoảng không gian và thời gian nhất định của GV và hoạt động học của HS, nhằm mục đích giúp cho chủ thể học tập biết trình bày và diễn đạt cách rõ ràng, tự tin, hiểu đúng vấn đề diễn đạt, biết tôn trọng và lắng nghe ý kiến người nói, người nghe, có thái độ điềm tĩnh và chuẩn mực trong quá trình nói và nghe. Tuy nói và nghe là hai KN nhưng được gộp chung lại vì hai hoạt động này diễn ra nối tiếp nhau và là kết quả phản hồi của nhau, được thể hiện trên các phương diện: nói, nghe và nói nghe tương tác.

Từ tầm quan trọng của hai KN này, chương trình Ngữ văn 2018 đã đưa ra yêu cầu về việc dạy học ở cấp THPT như sau:

Với cấp THPT, nói và nghe linh hoạt và được nâng cao hơn so với các cấp trước để phù hợp với yêu cầu chương trình GDPT năm 2018 đề ra. Vì vậy, yêu cầu HS biết tham gia tranh luận về những vấn đề tồn tại các quan điểm trái ngược nhau, nắm bắt và đánh giá được quan điểm trái ngược với mình để tranh luận một cách hiệu quả; có thái độ cầu thị và văn hoá tranh luận phù hợp; có khả năng nghe, phản hồi, đánh giá những điều nghe được. Thuyết trình và đánh giá được các nội dung được yêu cầu; có nhu cầu, hứng thú thể hiện chủ kiến, cá tính trong tranh

luận đề khẳng định và tạo nên giá trị bản thân

2.2. Nội dung dạy học nói và nghe trong chương trình Ngữ văn 10 2018

Từ yêu cầu cần đạt được trong dạy học nói và nghe, nhóm tác giả tiến hành khảo sát trên ba bộ sách Ngữ văn năm 2018. Thông qua nội dung các bài nói và nghe trong Ngữ văn 10 (ở cả 03 bộ sách), chúng tôi nhận thấy: Bám sát chương trình GDPT tổng thể các bộ SGK thiết kế các bài nói nghe khá tương đồng nhau nhưng ở vị trí khác nhau. Nội dung của các bài có những nét tương đồng và đồng nhất, thể hiện tính chỉnh thể của bài dạy và đảm bảo cấu trúc bài nói nghe. Chẳng hạn, cùng nội dung “*Thảo luận về một vấn đề có ý kiến khác nhau*” bộ sách *Kết nối tri thức với cuộc sống* có những mục: Chuẩn bị thảo luận, thảo luận. Phần chuẩn bị thảo luận có mục chuẩn bị nói (Lựa chọn đề tài; Tìm ý và sắp xếp ý; Xác định từ ngữ then chốt), Còn Bộ sách *Chân trời sáng tạo* có những mục: Bước 1: Chuẩn bị; Bước 2: thảo luận; Bước 3: đánh giá. Đối với bước 1: Thảo luận, thì sau khi thành lập nhóm, các thành viên cần thống nhất nhau về mục đích thảo luận, thời gian cho mỗi thành viên trình bày ý kiến của mình. Mục đích là thuyết phục cả lớp đồng ý lựa chọn các quy định mà bạn đưa ra. Trước buổi thảo luận, mỗi thành viên cần chuẩn bị nội dung sẽ trình bày (theo bảng được đề xuất trong SGK). Như vậy, phần hướng dẫn HS cách thức thực hiện nói và nghe được các bộ sách thể hiện khá tương đồng. Điều đó sẽ giúp cho HS thực hiện hoạt động nói và nghe đúng hướng.

Cấu trúc nội dung của từng bài dạy nói và nghe về cơ bản cũng chia thành các phần tương ứng với nhau, chỉ khác nhau về tên gọi. Ví dụ: Bộ sách *Kết nối tri thức với cuộc sống* có những mục: Chuẩn bị thảo luận, thảo luận. Phần chuẩn bị thảo luận có mục chuẩn bị nói (Lựa chọn đề tài; Tìm ý và sắp xếp ý; Xác định từ ngữ then chốt), Còn Bộ sách *Chân trời sáng tạo* có những mục: Bước 1: Chuẩn bị; Bước 2: thảo luận; Bước 3: đánh giá. Đối với bước 1: Thảo luận, thì sau khi thành lập nhóm, các thành viên cần thống nhất nhau về mục đích thảo luận, thời gian cho mỗi thành viên trình bày ý kiến của mình. Mục đích là thuyết phục cả lớp đồng ý lựa chọn các quy định mà bạn đưa ra. Trước buổi thảo luận, mỗi thành viên cần chuẩn bị nội dung sẽ trình bày (theo bảng được đề xuất trong SGK). Như vậy, phần hướng dẫn HS cách thức thực hiện nói và nghe được các bộ sách thể hiện khá tương đồng. Điều đó sẽ giúp cho HS thực hiện hoạt động nói và nghe đúng hướng.

2.3. Một số định hướng dạy học nói và nghe bậc THPT

2.3.1. Xác định các hình thức, kỹ năng thực hiện nói và nghe

Nội dung các bài nói nghe xoay quanh các hình thức, KN như: Giới thiệu, đánh giá; thảo luận; trình bày báo cáo; lắng nghe và phản hồi; thuyết trình. Giới thiệu, đánh giá là trình bày, giới thiệu về một vấn đề hoặc một cuốn sách để mọi người có thể hình dung và nhận biết về đối tượng, qua đó có những đánh giá, nhận xét chung nhất đối với vấn đề hoặc đối tượng. Ví dụ, trong bài 1, Bộ sách *Kết nối tri thức với cuộc sống*, bài nói và nghe: Giới thiệu, đánh giá về nội dung và nghệ thuật của một tác phẩm truyện. Những nội dung cần nêu được chính là tên truyện,

tên tác giả, nội dung, nghệ thuật của tác phẩm và trình bày được các nhận định, đánh giá về tác phẩm truyện một cách thuyết phục.

Tương tự, với yêu cầu về thuyết trình, trình bày, HS phải tự trình bày, truyền tải một chủ đề/ vấn đề đến người nghe nhằm đạt được những mục tiêu cụ thể nào đó. Thuyết trình là việc sử dụng ngôn ngữ giọng nói kết hợp ngôn ngữ hình thể để thể hiện rõ nội dung bài nói. Xác định được vấn đề cần thuyết trình, nêu được lí do để lựa chọn đề tài đó đồng thời làm sáng tỏ các vấn đề trọng tâm của vấn đề, có các dẫn chứng, lí lẽ thể hiện quan điểm riêng và thu hút được sự chú ý và phản hồi từ phía người nghe.

Đối với nhóm bài yêu cầu thảo luận, chủ thể học tập cần xác định được rõ vấn đề cần thảo luận, bao quát được nội dung diễn biến của cuộc thảo luận. Đồng tình hoặc không đồng tình trước ý kiến được đưa ra. Có những nhận định chung và đưa ra được quan điểm của bản thân về vấn đề được thảo luận đồng thời tôn trọng ý kiến của nhóm đưa ra vấn đề thảo luận để có thể đi đến kết luận chung nhất về vấn đề.

Với tất cả các dạng yêu cầu về hình thức nói như trên, việc lắng nghe cũng có những yêu cầu tương ứng. Tuy nhiên, về cơ bản, HS phải lắng nghe và phản hồi là việc mà nghe hiểu rõ mục đích trình bày của bài nói, nắm bắt đúng và đánh giá được nội dung chính của bài. Phản hồi là sau khi lắng nghe có thể đưa ra các ý kiến, vấn đề hoặc các câu hỏi để có thể làm rõ hơn cho bài nói. Việc phản hồi nó còn thể hiện được thái độ chú trọng, lắng nghe, quan sát và tóm tắt được nội dung bài nói đồng thời việc này còn kết hợp với các phản hồi bằng ngôn ngữ để cùng nhóm trình bày rút ra được các quan điểm và các nội dung chung của vấn đề được nói đến. Tùy vào hình thức của bài nói nghe mà xác định và sử dụng các kỹ năng cho phù hợp và đáp ứng được như cầu và đạt kết quả cao nhất trong thực hiện hoạt động.

2.3.2 Định hướng cho HS cách trình bày bài nói nghe

Khi xác định nội dung nói, đó chính là việc GV hướng dẫn HS định hướng trình bày vấn đề, nội dung nói nghe trong mỗi bài, mỗi bộ sách yêu cầu. Việc thực hiện nội dung này đó là đặt ra các câu hỏi hướng dẫn cho HS trả lời, đồng thời, GV cũng có thể giao trước cho HS về nhà chuẩn bị về hình ảnh, tài liệu, những yếu tố hỗ trợ cho nội dung nói để các em có thể lồng ghép vào phần trình bày của bản thân.

Từ việc xác định vấn đề cần nói, GV hướng dẫn HS xác lập những khía cạnh sẽ trình bày trong khi nói. Việc tìm ý chính là giúp HS xác định các ý nói

cho phù hợp, sắp xếp các ý nói hợp lí, đúng - trúng - đủ và sử dụng các từ ngữ quan trọng, chú trọng tới các ý trọng tâm và kết hợp sử dụng các PP, phương tiện hỗ trợ phù hợp với nội dung, hoàn cảnh nói. Đồng thời nó thích hợp chặt chẽ và sâu rộng với viết. trong quá trình tìm hiểu đó là quy trình vừa khám phá kiến thức/ KN, vừa hình dung ra bài trình bày.

2.3.3. Hướng dẫn cách kết hợp với các phương tiện phi ngôn ngữ

Phương tiện là những gì để tiến hành và hỗ trợ công việc được cảm nhận trực tiếp bằng giác quan, quan đó làm cụ thể hơn, sinh động và hấp dẫn hơn nội dung vấn đề cần nói. Các phương tiện có thể là: tranh ảnh, phiếu học tập, bảng kiểm, máy tính, máy chiếu, loa, giấy A4, A0, powerpoint ... Chẳng hạn, khi dạy học nói và nghe “*Thảo luận về một vấn đề xã hội có ý kiến khác nhau*” (Bài 3 – Sách *Kết nối tri thức với cuộc sống*) chúng tôi sử dụng các phương tiện như: powerpoint, máy chiếu, máy tính, loa, bảng kiểm/ phiếu đánh giá,... Powerpoint sử dụng trong hoạt động khởi động (xem video, chơi trò chơi) và định hướng các nội dung liên quan tới bài học, bảng kiểm dùng để đánh giá kết quả sau quá trình HS nói và nghe về nội dung của bài học.

2.3.4. Hướng dẫn học sinh về ngữ điệu nói

Giọng nói yếu tố quan trọng tạo nên thành công trong cách trình bày bài nói. Khi nói, HS cần chú ý đến ngữ điệu nói như: Điểm nhấn, cách ngắt, nghỉ, biểu cảm trong quá trình nói và nghe.

Đối với người nói, nói to rõ ràng, âm lượng phù hợp để đảm bảo âm lượng cần lấy hơi tốt và hít thở sâu bằng bụng cách kín đáo tránh gây nên sự “vô duyên” trong quá trình lấy hơi. Với câu nói tùy vào việc nhấn giọng ở từng chỗ mà nó tạo nên điểm nhấn và giá trị khác nhau của câu nói. Khi trình bày bài nói nếu nhưng không có điểm nhấn trong lời nói thì người nghe sẽ không nhận ra được vấn đề quan trọng trong bài, nhưng khi có sự nhấn trong quá trình nói thì sự chú ý của các bạn khác có thể sẽ tăng sự chú ý gấp nhiều lần.

Nhịp điệu và tốc độ tạo nên sự thuyết phục của người nói đối với người nghe trong vấn đề trình bày. Tốc độ nói trung bình khoảng 100 – 120 từ/phút, nhằm giúp người nghe kịp tiếp nhận và suy nghĩ về vấn đề. Cũng cần lưu ý tới sự xuất hiện của các từ đệm trong quá trình nói bởi nó dễ gây ra sự khó chịu đối với người nghe.

Ngắt giọng là việc mà được sử dụng nhiều nhằm thu hút người nghe trong quá trình nói. Ngắt giọng là việc được nghỉ trong thời gian ngắn và giúp người

nghe chuẩn bị nghe tập trung các vấn đề tiếp theo. Việc ngắt nghỉ giọng cần theo mạch trình bày và cần sự kết hợp đồng bộ giữa phần nội dung với các yếu tố phi ngôn ngữ được chọn lựa khi hỗ trợ cho nội dung trình bày.

2.3.5. Hướng dẫn HS về cách phản biện, nhận xét, đánh giá

Phản biện là một trong các KN cần thiết không thể thiếu trong việc dạy học nói và nghe. Phản biện là quá trình tư duy biện chứng gồm phân tích và đánh giá một thông tin đã có theo các cách nhìn khác cho vấn đề đã đặt ra nhằm làm sáng tỏ và khẳng định lại tính chính xác của vấn đề. Lập luận phản biện phải rõ ràng, logic, đầy đủ bằng chứng, tỉ mỉ và công tâm nhằm làm sáng tỏ và khẳng định lại tính chuẩn xác của vấn đề cần nói đến. Đồng thời có thể sử dụng phản biện để chỉ ra những thiếu sót, sai lầm trong lập luận. Thứ nhất, chuẩn bị trước khi đọc: Ghi nhớ lại kiến thức/trải nghiệm/ góc nhìn sẵn có; lưu ý về tác giả, tác phẩm, tên gọi, đề mục, các vấn đề, ý kiến khác nhau ... Thứ 2, nghe ý kiến, câu hỏi và xem lại nội dung, ghi lại các luận điểm và quan điểm/ cảm nhận của bản thân. Thứ 3, chia sẻ cảm nhận dưới nhiều hình thức khác nhau.

3. Kết luận

Cùng với đọc và viết, *nói và nghe* là những KN giao tiếp quan trọng cần hình thành và rèn luyện cho HS nhằm phát triển cho HS những năng lực đặc thù trong môn Ngữ văn cũng như những năng lực chung và phẩm chất cần đạt theo yêu cầu của Chương trình môn Ngữ văn 2018. Đến bậc THPT, việc dạy học nói và nghe hướng tới yêu cầu cao, HS độc lập thực hiện và bộc lộ khả năng của bản thân trước những vấn đề phức tạp. Để đạt được yêu cầu đó, HS cần có hứng thú trong học tập; GV cần có định hướng nội dung và lựa chọn PP dạy học phù hợp nhất.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể*, NXBGDVN. Hà Nội
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2019), *Hướng dẫn thực hiện môn Ngữ văn 2018, Chương trình Phát triển đội ngũ giáo viên (Etep)*. NXBGDVN. Hà Nội
3. Bùi Mạnh Hùng, Phan Huy Dũng (2022), *Sách giáo khoa Ngữ văn 10- Bộ Kết nối tri thức với cuộc sống (Tập 1,2)*, NXBGDVN. Hà Nội
4. Bùi Mạnh Hùng, Phan Huy Dũng (2022), *Sách giáo khoa Ngữ văn 11- Bộ Kết nối tri thức với cuộc sống (Tập 1,2)*, NXBGDVN. Hà Nội
5. Nguyễn Thành Thi (2022), *Sách giáo khoa Ngữ văn 10 - Bộ Chân trời sáng tạo (Tập 1,2)*, NXBGDVN. Hà Nội